TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 44/2024/HS-ST Ngày 24-5-2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tuấn Tú

Ông Bế Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Ông Nguyễn Tuấn Anh, Kiểm sát viên.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Bà Nông Tuyết Mai.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo:* Vương Văn T, sinh ngày 09-9-1992 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn T (đã chết) và bà Ma Thị M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án số 03/2011/HS-ST ngày 28-01-2011 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình , tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 51/2020/HS-ST ngày 28-10-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-01-2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Vương Văn T thu mua nhựa thông tại khu vực thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn quen biết Hoàng Văn P. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03-01-2024, Vương Văn T được Hoàng Văn P gọi điện từ số thuê bao 03496010xx thuê Vương Văn T đến đường mòn khu vực mốc biên giới 1240, thuộc thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đón 02 khách Trung Quốc nhập cảnh trái phép rồi đưa đến khu vực cầu B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn giao cho Hoàng Văn P với tiền công là 300.000 đồng/01 người. Hoàng Văn P gửi cho Vương Văn T tài khoảnWechat của một người đàn ông Trung Quốc có tên là M để liên hệ đón khách được Vương Văn T đã đồng ý.

Khoảng 20 giờ cùng ngày 03-01-2024, Vương Văn T liên hệ với M thông qua Wechat (nói chuyện bằng tiếng dân tộc Tày), Vương Văn T được M cho biết đã đưa 02 khách Trung Quốc lên đến khu vực cột mốc 1240. Sau đó, Vương Văn T đi bộ từ nhà đến khu vực cột mốc 1240 thì thấy có 03 người đàn ông Trung Quốc đang đứng đợi tại hàng rào biên giới phía bên Trung Quốc, lúc này một người đàn ông Trung Quốc hướng dẫn cho 02 người đàn ông Trung Quốc còn lại trèo qua hàng rào sắt sang đất Việt Nam, rồi đối tượng này quay lại bên phía Trung Quốc. Sau khi đón được người, Vương Văn T gọi điện thoại thông báo cho Hoàng Văn P biết rồi dẫn 02 người Trung Quốc đi bộ theo hướng đến cầu B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để giao cho Hoàng Văn P, khi đi được khoảng 500m thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 46/CT-VKSLS-P2 ngày 17-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Vương Văn T về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Vương Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO của Vương Văn T sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Vương Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 03/01/2024, Vương Văn T đã thực hiện hành vi tổ chức cho 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ khu vực cột mốc 1240 đưa đến khu vực cầu B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để nhận tiền công là 300.000 đồng/01 người, nhưng chưa giao được người và chưa nhận được tiền công thì bị phát hiện bắt giữ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Vương Văn T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng; đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây mất ổn định trật tự, xã hội tại địa phương, nhất là khu vực biên giới. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Vương Văn T đã từng bị Tòa án kết án do đó bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vương Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo có ông, bà ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến; bố đẻ của bị cáo được Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Lạng Sơn tặng Giấy khen nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích trên, cần xử phạt bị cáo Vương Văn T mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo Vương Văn T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm; đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng

nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO của bị cáo Vương Văn T sử dụng vào việc phạm tội. Trả lại cho bị cáo Vương Văn T 01 căn cước công dân.

[10] Đối với hành vi nhập cảnh trái phép của La H và Phùng K. Ngày 08-01-2024, Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vì đã có hành vi nhập cảnh trái phép, hình thức xử phạt bổ sung là trục xuất khỏi nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ngày 09-01-2024, Công an tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định miễn toàn bộ tiền phạt vi phạm, ngày 11-01-2024, phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao La H, Phùng K cho Trạm Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn để trao trả cho Trung Quốc.

[11] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên là M, do không có thông tin về họ tên và địa chỉ cư trú nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[12] Đối với Hoàng Văn P là người bảo Vương Văn T đi đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, Cơ quan điều tra đã nhiều lần phối hợp với Công an xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn tiến hành xác minh, triệu tập đối với Hoàng Văn P. Tuy nhiên Hoàng Văn P không có mặt tại địa phương, không xác định được hiện đang làm gì, ở đâu, do đó chưa có đủ căn cứ để xử lý đối với Hoàng Văn P. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý đối với Hoàng Văn P theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét xử lý trong vụ án.

[13] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước, theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Vương Văn T

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vương Văn T phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vương Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03-01-2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, máy cũ đã qua sử dụng, mặt sau điện thoại bị cạo sơn, không rõ màu; IMEI1: 860202042331232; IMEI2: 860202042331224, trong máy có 02 sim điện thoại.

3.2. Trả lại cho bị cáo Vương Văn T: 01 (một) Căn cước công dân số 020092011167, mang tên Vương Văn T, do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày 22/11/2021.

(*Các vật chứng trên được thể hiện tại biên Bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22 tháng 4 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn*).

4. Về án phí: Bị cáo Vương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA09 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Đức Chính